TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2019/HNGĐ-ST.
Ngày 14 – 5 – 2019.
V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Như Nguyện.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Khải Hoàng.

Ông Tạ Hồng Thái.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Lý Sơn Thanh Phong. Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2019/TLST – HNGĐ, ngày 21 tháng 02 năm 2019, về việc tranh chấp ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST - HNGĐ, ngày 04 tháng 4 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 24/2019/QĐST – DS ngày 23 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lưu Thị A, sinh năm 1993. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp Thạnh Đông, xã Hỏa Lựu, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Thái H, sinh năm 1995. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Tư Sáng, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện gửi Tòa án và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Lưu Thị A trình bày: Chị và anh Phạm Thái H chung sống với nhau vào năm 2016 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Phạm Thái H thường xuyên uống rượu, không lo làm ăn dẫn đến vợ chồng cự cãi mất hạnh phúc. Chị và anh H đã sống ly thân với nhau từ tháng 02/2018 đến nay.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Chị Lưu Thị A yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị A yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Thái H.

Về con chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa chị Lưu Thị A giữ nguyên lời trình bày và yêu cầu như trong đơn khởi kiện.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn anh Phạm Thái H đã được tống đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng đều vắng mặt, nên chưa trình bày ý kiến và đưa ra yêu cầu của mình.

Tại phiên tòa anh Phạm Thái H vẫn vắng mặt không có lý do.

Kèm theo đơn khởi kiện, chị Lưu Thị A có nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ là Giấy chứng nhận kết hôn giữa chị và anh Phạm Thái H (bản sao); anh Phạm Thái H không có nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lưu Thị A và anh Phạm Thái H chung sống với nhau vào năm 2016 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên quan hệ hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận là hợp pháp. Thời gian chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, trong cuộc sống không phù hợp tính tình, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, khi có mâu thuẫn anh chị đã không tạo điều kiện hàn gắn mà để mâu thuẫn kéo dài ngày càng trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Tòa án cũng đã tạo điều kiện hòa giải nhằm động viên cho anh chị đoàn tụ nhưng anh Phạm Thái H không đến Tòa án nên không hòa giải được, tại phiên tòa chị Lưu Thị A vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn trong hôn nhân của anh chị đã thật sự trầm trọng, cuộc sống chung nếu kéo dài sẽ không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị Lưu Thị A được ly hôn với anh Phạm Thái H.

[2] *Về con chung*: Chị Lưu Thị A khai không có, anh Phạm Thái H Cũng không có ý kiến nên Tòa án không xem xét.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Lưu Thị A khai không có, anh Phạm Thái H chưa có ý kiến nên Hội đồng xét xử chưa xem xét. Nếu sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết thành một vụ án khác theo quy định.

[4] *Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn*: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc chị Lưu Thị A phải chịu.

[5] Đối với anh Phạm Thái H dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập đến dự phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với anh Phạm Thái H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lưu Thị A được ly hôn với anh Phạm Thái H.

2. Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn: Buộc chị Lưu Thị A phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Chuyển 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp theo biên lai thu số 0020189 ngày 21/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

4. Chị Lưu Thị A được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Phạm Thái H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Vị Thanh;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- UBND xã Tân Tiến, TP. Vị Thanh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Như Nguyện